Ngày soạn:

Ngày dạy:

## TIẾT 45 ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 2

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**

HS được củng cố nội dung các kiến thức đã học của chương:

* Định lý Thalès
* Đường trung bình của tam giác.
* Tính chất tia phân giác của góc trong tam giác
* Các trường hợp đồng dạng của tam giác.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

***Năng lực riêng:*** tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học; mô hình hóa toán học; giải quyết vấn đề toán học.

* Tư duy và lập luận toán học: So sánh, phân tích dữ liệu tìm ra mối liên hệ giữa các đối tượng đã cho và nội dung bài học, từ đó có thể áp dụng kiến thức đã học để giải quyết các bài toán.
* Mô hình hóa toán học, giải quyết vấn đề toán học thông qua các bài toán thực tiễn gắn với các kiến thức trong chương chương VIII.
* Giao tiếp toán học: đọc – hiểu thông tin toán học.
* Sử dụng công cụ, phương tiện học toán: Sử dụng máy tính cầm tay, thước kẻ, ê-ke.

**3. Phẩm chất**

* Tích cực thực hiện nhiệm vụ khám phá, thực hành, vận dụng.
* Có tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.
* Khách quan, công bằng, đánh giá chính xác bài làm của nhóm mình và nhóm bạn.
* Tự tin trong việc tính toán; giải quyết bài tập chính xác.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** SGK, SGV, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT, PBT (ghi đề bài cho các hoạt động trên lớp), các hình ảnh liên quan đến nội dung bài học,...

**2 - HS**:

- SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú, thu hút HS tìm hiểu nội dung bài học.

**b) Nội dung:** HS thực hiện làm và trả lời nhanh phần bài tập trắc nghiệm theo sự hướng dẫn của GV.

**Câu 1.** Cho điểm  thuộc đoạn thẳng  thỏa mãn  Tỉ số  là

A.  B.  C.  D. 

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 2.** Cho hình bên, trong đó    và  Độ dài  là  A.  B.  C.  D. | | | | |  | | | |
| **Câu 3.** Cho hình bên. Tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?  A.  B.  C.  D. | | | | | |  | |
| **Câu 4.** Cho hình bên, biết  Giá trị của  (*làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ hai*) là  A.  B.  C.  D. |  | | | | | | |
| **Câu 5.** Cho hình bên, biết  Giá trị của  là  A.  B.  C.  D. | | | |  | | |
| **Câu 6.** Cho hình bên. Tỉ số  bằng  A.  B.  C.  D. | | |  | | | | |
| **Câu 7.** Cho hình thang   có  Điểm  thuộc cạnh  sao cho  Đường thẳng   (hình vẽ). Độ dài  là  A.  B.  C.  D. | |  | | | | | |

**Câu 8.** Cho   lần lượt là trung điểm của  và  Biết  Độ dài  là

A.  B.  C.  D. 

**Câu 9.** Cho  đều cạnh  Gọi  lần lượt là trung điểm của  và  Chu vi của tứ giác  là

A.  B.  C.  D. 

**Câu 10.** Cho tam giác  Gọi  theo thứ tự là trung điểm của các cạnh  Nhận định nào sau đây đúng?

A.  là đường trung bình của 

B. 

C. Chu vi tam giác  gấp bốn lần chu vi tam giác 

D. 

**Câu 11.** Cho tam giác  các đường trung tuyến  và  cắt nhau tại  Gọi  theo thứ tự là trung điểm của  Biết  Độ dài các đoạn thẳng  và  lần lượt là

A.  và  B.  và 

C.  và  D.  và 

**Câu 12.** Cho tam giác  đường trung tuyến  Gọi  là trung điểm của  là giao điểm của  và   là trung điểm của  Biết  độ dài đoạn  là

A.  B.  C.  D. 

**Câu 13.** Cho tam giác   là đường phân giác của   Tỉ lệ thức nào sau đây đúng?

A.  B.  C.  D. 

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 14.** Cho hình bên. Biết rằng các số trên hình có cùng đơn vị đo là  Giá trị  và  lần lượt là  A.  và  B.  và  C.  và  D.  và |  |

**Câu 15.** Cho tam giác  có  lần lượt là trung điểm của các cạnh  và  Biết đường cao  diện tích tam giác  là

A.  B.  C.  D. 

**c) Sản phẩm:** HS trả lời được đáp án các câu hỏi trắc nghiệm.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV cho HS trả lời nhanh các câu hỏi trắc nghiệm và yêu cầu HS giải thích tại sao lại chọn được đáp án đó.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm và thực hiện yêu cầu theo dẫn dắt của GV.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi đại diện một số thành viên nhóm HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV ghi nhận câu trả lời của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào tìm hiểu bài học mới: “ Để giúp các em tổng kết lại các kiến thức một cách cô đọng nhất và vận dụng được kiến thức một cách linh hoạt trong các bài toán chúng ta cùng đi tìm hiểu nội dung của bài học ngày hôm nay”.

**Đáp án Trắc nghiệm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | C | C | B | C | A | A | B | A |
| **Câu** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **Đáp án** | B | A | C | B | C | D | A |

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Ôn tập kiến thức trong chương VIII.**

**a) Mục tiêu:**

- HS củ cố kiến thức trọng tâm của toán chương VIII.

**b) Nội dung:**

-HS thực hiện củng cố kiến thức theo sơ đồ: Tư duy, cây,…

**c) Sản phẩm:** HS hình thành được kiến thức bài học, sản phầm của HS về sơ đồ củng cố kiến thức.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV chia lớp thành các nhóm tương ứng với các tổ trong lớp.  - GV cho các nhóm thực hiện thảo luận, trao đổi về các câu hỏi sau:  *+ Nêu Định lý Thalès trong tam giác*  *+ Đường trung bình của tam giác.*  *+ Nêu tính chất tia phân giác của tam giác.*  *+ Nêu các trường hợp đồng dạng của hai tam giác.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HĐ cá nhân: HS suy nghĩ, hoàn thành vở.  - HĐ cặp đôi, nhóm: các thành viên trao đổi, đóng góp ý kiến và thống nhất đáp án.  Cả lớp chú ý thực hiện các yêu cầu của GV, chú ý bài làm các bạn và nhận xét.  - GV: quan sát và trợ giúp HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS trả lời trình bày miệng/ trình bày bảng, cả lớp nhận xét, GV đánh giá, dẫn dắt, chốt lại kiến thức.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV tổng quát lưu ý lại kiến thức trọng tâm  + Các dạng biểu đồ thống kê.  + Lựa chọn và biểu diễn dữ liệu vào bảng, biểu đồ thích hợp. | **Ôn tập kiến thức chính chương VIII.**  **+ Định lí Thales:** Nếu một đường thẳng song song với một cạnh của tam giác và cắt hai cạnh còn lại thì nó định ra trên hai cạnh ấy những đoạn thẳng tương ứng tỉ lệ.  **+ Đường trung bình của tam giác:** Đường trung bình của hai tam giác là đoạn nối trung điểm hai cạnh của tam giác đó.  Đường trung bình song song với cạnh thứ ba và bằng nửa cạnh đó.  **+ Tính chất đường phân giác:** Trong tam giác, đường phân giác của một góc chia cạnh đối diện thành hai đoạn thẳng tỉ lệ với hai cạnh kề đoạn ấy.  **+ Các trường hợp đồng dạng của hai tam giác:**  1. Cạnh – cạnh – cạnh  2. Cạnh – góc – cạnh  3. Góc – cạnh – góc  **+ Các trường hợp đồng dạng của hai tam giác vuông:**  1. Cạnh huyền – cạnh góc vuông  2. Hai cạnh góc vuông tỉ lệ với nhau.  3. Hai góc nhọn bằng nhau. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức đã học thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS vận dụng các kiến thức của bài học làm bài tập

**Bài 1.** Tìm độ dài  trong mỗi trường hợp sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Hình 1* | *Hình 2* | A black background with a black square  Description automatically generated with medium confidence  *Hình 3* |
| *Hình 4* | A black background with a black square  Description automatically generated with medium confidence  *Hình 5* | A black background with a black square  Description automatically generated with medium confidence  *Hình 6* |

**Bài 2.** Cho tam giác  vuông tại  Gọi  là trung điểm của cạnh  Qua  vẽ  vuông góc với  tại  Lấy điểm  sao cho  là trung điểm của 

a) Chứng minh  là trung điểm của  và tứ giác  là hình thoi.

c) Đường thẳng  cắt cạnh  tại  Chứng minh 

**Bài 3.** Cho  trung tuyến  Vẽ tia phân giác của  cắt  tại  tia phân giác của  cắt  tại  Chứng minh rằng:

a)  b)  c) 

**Bài 4.** Cho tam giác  có  Tia phân giác  cắt cạnh  tại điểm  Gọi  là trung điểm của cạnh  Qua điểm  kẻ đường thẳng song song với đường thẳng  cắt các đường thẳng  lần lượt tại  và  Chứng minh rằng:

a) Tam giác  cân. b)  c) 

**Bài 5.** Cho tứ giác  Gọi  theo thứ tự là trung điểm của  Chứng minh rằng:

a)  và  b) 

**Bài 6.** Cho hình thang  có hai đáy  và  Gọi  là trung điểm của   là giao điểm của  và   là giao điểm của  và 

a) Chứng minh rằng 

b) Đường thẳng  cắt  lần lượt tại  và  Chứng minh 

c) Biết  Tính độ dài 

**Bài 7.** Cho  có  là trung tuyến, trọng tâm  đường thẳng đi qua  cắt các cạnh  lần lượt tại  Từ  kẻ các đường song song với  cắt  lần lượt tại  Chứng minh rằng:

a)  b)  c) 

**Bài 8.** Cho tam giác  có  và  Gọi  và  lần lượt là tâm đường tròn nội tiếp và trọng tâm 

a) Chứng minh 

b) Tính độ dài đoạn thẳng 

**c) Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS về bài tập 1-8

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao bài tập cho HS

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.

- GV quan sát và hỗ trợ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- Mỗi bài tập GV mời HS trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài trên bảng.

**Kết quả: Bài 1.** Tìm độ dài  trong mỗi trường hợp sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Hình 1* | *Hình 2* | A black background with a black square  Description automatically generated with medium confidence  *Hình 3* |
| *Hình 4* | A black background with a black square  Description automatically generated with medium confidence  *Hình 5* | A black background with a black square  Description automatically generated with medium confidence  *Hình 6* |

**Hướng dẫn giải**

|  |  |
| --- | --- |
| ⦁ *Hình 1*:  Ta có  Tam giác  có  theo định lí Thalès ta có:  hay  suy ra  Vậy | *Hình 1* |
| ⦁ *Hình 2*:  Ta có:  nên    Tam giác  có  theo định lí Thalès ta có:  hay  suy ra  Vậy | *Hình 2* |
| ⦁ *Hình 3*:  Tam giác  có  lần lượt là trung điểm của  và  nên  là đường trung bình của tam giác.  Do đó  Vậy | A black background with a black square  Description automatically generated with medium confidence  *Hình 3* |
| ⦁ *Hình 4*:  Tam giác  có  lần lượt là trung điểm của  và  nên  là đường trung bình của tam giác.  Do đó  Suy ra  Vậy | *Hình 4* |
| ⦁ *Hình 5*:  Xét tam giác  có  là phân giác trong góc  (do  nên  hay  Do đó  suy ra  Khi đó | A black background with a black square  Description automatically generated with medium confidence  *Hình 5* |
| ⦁ *Hình 6*:  Xét tam giác  có  là phân giác trong góc  (do  nên  hay  Theo tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có:    Suy ra | A black background with a black square  Description automatically generated with medium confidence  *Hình 6* |

**Bài 2.** Cho tam giác  vuông tại  Gọi  là trung điểm của cạnh  Qua  vẽ  vuông góc với  tại  Lấy điểm  sao cho  là trung điểm của 

a) Chứng minh  là trung điểm của  và tứ giác  là hình thoi.

c) Đường thẳng  cắt cạnh  tại  Chứng minh 

**Hướng dẫn giải**

|  |  |
| --- | --- |
| a) Xét  có  nên  Mà  là trung điểm của  nên  là đường trung bình của tam giác, do đó  là trung điểm của  Xét tứ giác  có:  là trung điểm của  nên  là hình bình hành. |  |

Lại có  hay  nên hình bình hành  là hình thoi.

|  |  |
| --- | --- |
| b) Kẻ  mà  là trung điểm của  nên  là đường trung bình của  Do đó  là trung điểm của  hay  Xét  có  là trung điểm của  và  (do  nên  là đường trung bình của  suy ra là trung điểm của  hay |  |

Từ  và  suy ra  Do đó 

**Bài 3.** Cho  trung tuyến  Vẽ tia phân giác của  cắt  tại  tia phân giác của  cắt  tại  Chứng minh rằng:

a)  b)  c) 

**Hướng dẫn giải**

|  |  |
| --- | --- |
| a) Xét  có  là đường phân giác của  nên  (tính chất đường phân giác trong tam giác).  b) Xét  có  là đường phân giác của  nên  (tính chất đường phân giác trong tam giác). |  |

Mà  (câu a) và  nên 

c) Xét  có:  (câu b) nên (định lí Thalès đảo).

**Bài 4.** Cho tam giác  có  Tia phân giác  cắt cạnh  tại điểm  Gọi  là trung điểm của cạnh  Qua điểm  kẻ đường thẳng song song với đường thẳng  cắt các đường thẳng  lần lượt tại  và  Chứng minh rằng:

a) Tam giác  cân. b)  c) 

**Hướng dẫn giải**

|  |  |
| --- | --- |
| a) Vì  nên  (đồng vị).  Vì  nên  (đồng vị).  Mà  là tia phân giác của  nên  Do đó  lại có  nên  hay |  |

Tam giác  có  nên là tam giác cân tại 

b) Xét  có  theo định lí Thalès ta có 

Mà  cân tại  nên 

Lại có điểm  là trung điểm của  nên 

Do đó 

c) Xét  có  theo định lí Thalès ta có 

Theo câu a, ta có  nên  do đó 

**Bài 5.** Cho tứ giác  Gọi  theo thứ tự là trung điểm của  Chứng minh rằng:

a)  và  b) 

**Hướng dẫn giải**

|  |  |
| --- | --- |
| a) Xét  có  lần lượt là trung điểm của  nên  là đường trung bình của  Do đó  và  Xét  có  lần lượt là trung điểm của  nên  là đường trung bình của  Do đó  và |  |

b) Trong  ta có:  (dấu "=" xảy ra khi  thẳng hàng)

Mà  (chứng minh ở câu a)

Do đó 

Vậy  (dấu bằng xảy ra khi 

**Bài 6.** Cho hình thang  có hai đáy  và  Gọi  là trung điểm của   là giao điểm của  và   là giao điểm của  và 

a) Chứng minh rằng 

b) Đường thẳng  cắt  lần lượt tại  và  Chứng minh 

c) Biết  Tính độ dài 

**Hướng dẫn giải**

|  |  |
| --- | --- |
| a) Vì  là hình thang có hai đáy  và  nên  Vì  (do  nên theo hệ quả định lí Thalès ta có  Vì  (do  nên theo hệ quả |  |

định lí Thalès ta có  

Lại có  là trung điểm của  nên  

Từ   và  ta có  theo định lí Thalès đảo ta có 

b) Xét  có  theo hệ quả định lí Thalès ta có 

Xét  có  theo hệ quả định lí Thalès ta có 

Do đó  mà  nên 

Chứng minh tương tự ta cũng có  Suy ra 

c) Vì  là trung điểm của  nên 

Theo câu a, ta có  Suy ra 

Theo tính chất của dãy tỉ số bằng nhau ta có: 

Do đó 

Mà theo câu b, 

Suy ra 

Vậy 

**Bài 7.** Cho  có  là trung tuyến, trọng tâm  đường thẳng đi qua  cắt các cạnh  lần lượt tại  Từ  kẻ các đường song song với  cắt  lần lượt tại  Chứng minh rằng:

a)  b)  c) 

**Hướng dẫn giải**

|  |  |
| --- | --- |
| a) Xét  có  theo định lí Thalès ta có:  b) Xét  có  theo định lí Thalès ta có:  Mà  là trung điểm của  (do  là trung tuyến của tam giác) nên  Do đó  nên |  |

Suy ra 

Lại có  là trọng tâm  nên 

Xét  có  theo định lí Thalès ta có: 

Suy ra 

c) Xét  có  theo định lí Thalès ta có: 

Xét  có  theo định lí Thalès ta có: 

Suy ra 





Vậy 

**Bài 8.** Cho tam giác  có  và  Gọi  và  lần lượt là tâm đường tròn nội tiếp và trọng tâm 

a) Chứng minh 

b) Tính độ dài đoạn thẳng 

**Hướng dẫn giải**

|  |  |
| --- | --- |
| a) Gọi  là đường phân giác góc  Xét  có  là đường phân giác của  nên  hay  Theo tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có: |  |

Suy ra  và 

Xét  có  là đường phân giác của  nên 

Mặt khác, do  là trọng tâm của  nên 

Do đó  theo định lí Thalès đảo ta có 

b) Gọi  là trung điểm của  Khi đó 

Suy ra 

Xét  có  theo hệ quả định lí Thalès ta có 

Suy ra 

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác.

- GV chú ý cho HS các lỗi sai hay mắc phải khi thực hiện giải bài tập.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng thực tế để nắm vững kiến thức.

- HS thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống, vận dụng kiến thức vào thực tế, rèn luyện tư duy toán học qua việc giải quyết vấn đề toán học

**b) Nội dung:** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức để trao đổi và thảo luận hoàn thành các bài toán theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS hoàn thành các bài tập được giao.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV yêu cầu HS hoạt động hoàn thành bài tập

**Bài 1.** *Vì kèo mái tôn* là một trong những bộ phận không thể thiếu trong cấu tạo mái nhà lợp tôn. Nó giúp chống đỡ và giảm trọng lực của những ảnh hưởng từ các yếu tố bên ngoài tác động vào (*Hình a*).

|  |  |
| --- | --- |
| A building under construction with people working on it  Description automatically generated  *Hình a* | *Hình b* |

Một vì kèo mái tôn được vẽ lại như *Hình b*. Tính độ dài  của cây chống đứng bên và độ dài  của cánh kèo.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 2.** Để đo khoảng cách giữa hai vị trí  và  ở hai bên bờ sông, bác Minh chọn ba vị trí  cùng nằm ở bên bờ sông sao cho ba điểm thẳng hàng; ba điểm  thẳng hàng và  Sau đó bác Minh đo được   và  Tính khoảng cách giữa hai vị trí  và | A diagram of a river  Description automatically generated |

**Bài 3.** Lúc 6 giờ sáng, bạn Hải đi xe đạp từ điểm  đến trường (tại điểm  phải leo lên và xuống một con dốc với đỉnh dốc tại điểm  (như hình vẽ).



Điểm  là một điểm thuộc đoạn thẳng  sao cho  đường là phân giác   và  Biết bạn Hải đi xe đạp đến  lúc 6 giờ 30 phút với tốc độ trung bình lên dốc là 4 km/h. Hỏi bạn Hải đến trường lúc mấy giờ nếu tốc độ trung bình xuống dốc là 10 km/h?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận thực hiện nhiệm vụ.

- GV điều hành, quan sát, hỗ trợ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV mời đại diện một vài HS trình bày miệng.

**Kết quả:**

**Bài 1.** *Vì kèo mái tôn* là một trong những bộ phận không thể thiếu trong cấu tạo mái nhà lợp tôn. Nó giúp chống đỡ và giảm trọng lực của những ảnh hưởng từ các yếu tố bên ngoài tác động vào (*Hình a*).

|  |  |
| --- | --- |
| A building under construction with people working on it  Description automatically generated  *Hình a* | *Hình b* |

Một vì kèo mái tôn được vẽ lại như *Hình b*. Tính độ dài  của cây chống đứng bên và độ dài  của cánh kèo.

**Hướng dẫn giải**



Đặt các điểm  như hình vẽ trên.

⦁ Xét  có  lần lượt là trung điểm của  (do  nên  là đường trung bình của 

Do đó  (tính chất đường trung bình của tam giác).

Hay 

⦁ Ta có  và 

Mà  nên 

Xét  có  lần lượt là trung điểm của  (do  nên  là đường trung bình của 

Do đó  (tính chất đường trung bình của tam giác).

Suy ra  Hay 

Vậy độ dài của cây chống đứng bên và độ dài của của cánh kèo lần lượt là  

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 2.** Để đo khoảng cách giữa hai vị trí  và  ở hai bên bờ sông, bác Minh chọn ba vị trí  cùng nằm ở bên bờ sông sao cho ba điểm thẳng hàng; ba điểm  thẳng hàng và  Sau đó bác Minh đo được   và  Tính khoảng cách giữa hai vị trí  và | A diagram of a river  Description automatically generated |

**Hướng dẫn giải**

Xét  có  theo định lí Thalès ta có  hay 

Suy ra 

**Bài 3.** Lúc 6 giờ sáng, bạn Hải đi xe đạp từ điểm  đến trường (tại điểm  phải leo lên và xuống một con dốc với đỉnh dốc tại điểm  (như hình vẽ).



Điểm  là một điểm thuộc đoạn thẳng  sao cho  đường là phân giác   và  Biết bạn Hải đi xe đạp đến  lúc 6 giờ 30 phút với tốc độ trung bình lên dốc là 4 km/h. Hỏi bạn Hải đến trường lúc mấy giờ nếu tốc độ trung bình xuống dốc là 10 km/h?

**Hướng dẫn giải**



Thời gian để bạn Hải đi từ  đến  là:  giờ  phút  giờ  phút  giờ.

Quãng đường mà bạn Hải đi từ  đến  trong  giờ với tốc độ trung bình lên dốc 4 km/h là:  (km).

Xét  có  là đường phân giác của  nên ta có:  hay  Suy ra  (km).

Thời gian để bạn Hải đi hết quãng đường  km với tốc độ trung bình xuống dốc 10 km/h là:  (giờ).

Như vậy, tổng thời gian bạn Hải đi từ  đến trường  là

 (giờ)  (phút).

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá khả năng vận dụng làm bài tập, chuẩn kiến thức và lưu ý thái độ tích cực khi tham gia hoạt động và lưu ý lại một lần nữa các lỗi sai hay mắc phải cho lớp.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

1/ Bài vừa học:

- Ghi nhớ kiến thức trong bài.

- Hoàn thành bài tập

2/ Bài sắp học:

Ôn lại các kiến thức đã học để kiểm tra giữa học kỳ 2.